

BỘ VĂN HÓA - THỂ
THAO VÀ DU LỊCH
Số: 27/2008/QĐ-
BVHTTDL

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 31 tháng 3 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Di sản
văn hóa**

BỘ TRƯỞNG BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 29 tháng 6 năm 2001 và Nghị định số 92/2002/NĐ-CP, ngày 11 tháng 11 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hóa;

Căn cứ Nghị định số 178/2007/NĐ-CP ngày 3 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 185/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Di sản văn hóa và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Cục Di sản văn hóa là cơ quan của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có chức năng tham mưu giúp Bộ trưởng thực hiện chức năng quản lý nhà nước về di sản văn hóa, được Bộ trưởng giao trách nhiệm chỉ đạo và hướng dẫn hoạt động phát triển sự nghiệp bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hoá trong phạm vi cả nước theo đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của nhà nước.

Cục Di sản văn hóa có con dấu riêng, có tài khoản tại Kho bạc nhà nước.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Trình Bộ trưởng dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, tham gia dự thảo, đàm phán điều ước quốc tế về bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa.
2. Trình Bộ trưởng chiến lược, quy hoạch phát triển, kế hoạch dài hạn và hàng năm về bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa.
3. Tổ chức thực hiện, hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch và các công ước quốc tế về bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa mà Việt Nam là thành viên.
4. Hướng dẫn hoạt động phát triển sự nghiệp bảo vệ và phát huy di sản văn hóa cho các tổ chức, cá nhân trong cả nước.
5. Phối hợp với các Cục, Vụ chức năng hướng dẫn hoạt động lễ hội truyền thống, tín ngưỡng gắn với di tích và nhân vật lịch sử.
6. Về bảo tàng:
 - a) Thẩm định trình Bộ trưởng quyết định xếp hạng, hủy bỏ xếp hạng bảo tàng hạng I và thỏa thuận xếp hạng bảo tàng hạng II, III.
 - b) Thẩm định trình Bộ trưởng xác nhận điều kiện thành lập bảo tàng quốc gia và bảo tàng chuyên ngành.
 - c) Thẩm định trình Bộ trưởng phê duyệt hoặc thỏa thuận theo thẩm quyền dự án xây dựng và các dự án hoạt động chuyên môn của bảo tàng quốc gia, bảo tàng chuyên ngành.
 - d) Thẩm định trình Bộ trưởng việc đưa di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia ra nước ngoài và làm bản sao di vật, bảo vật quốc gia thuộc bảo tàng quốc gia, bảo tàng chuyên ngành.
 - đ) Thẩm định dự án chuyên môn thuộc các lĩnh vực hoạt động của bảo tàng tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo quy định của pháp luật.
7. Về di tích:
 - a) Thẩm định trình Bộ trưởng quyết định việc đề nghị Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hoá của Liên hợp quốc công nhận di tích tiêu biểu của Việt Nam là di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới.

b) Thẩm định trình Bộ trưởng quyết định xếp hạng, hủy bỏ xếp hạng di tích quốc gia, điều chỉnh khu vực bảo vệ đối với di tích quốc gia và việc xếp hạng, hủy bỏ xếp hạng di tích quốc gia đặc biệt, điều chỉnh khu vực bảo vệ đối với di tích quốc gia đặc biệt theo quy định của pháp luật.

c) Trình Bộ trưởng phương án xử lý đối với tài sản là di sản văn hóa vật thể theo quy định của pháp luật.

d) Thẩm định trình Bộ trưởng quyết định việc giao di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia thu được trong quá trình thăm dò, khai quật khảo cổ hoặc do tổ chức, cá nhân phát hiện, thu giữ và giao nộp cho bảo tàng nhà nước có chức năng thích hợp.

đ) Thẩm định trình Bộ trưởng phê duyệt hoặc thỏa thuận quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ và phục hồi di tích quốc gia, di tích quốc gia đặc biệt và di sản thể giới; các dự án cải tạo, xây dựng công trình nằm ngoài các khu vực bảo vệ di tích quốc gia, di tích quốc gia đặc biệt và di sản thể giới xét thấy có khả năng ảnh hưởng xấu đến di tích theo quy định của pháp luật.

e) Thẩm định trình Bộ trưởng quyết định cấp phép, thăm dò, khai quật khảo cổ.

g) Phối hợp thẩm định trình Bộ trưởng thỏa thuận quy hoạch, các dự án phát triển kinh tế- xã hội có liên quan đến di sản văn hóa.

h) Thẩm định hồ sơ thiết kế kỹ thuật của các dự án bảo quản, tu bổ và phục hồi di tích quốc gia, di tích quốc gia đặc biệt.

i) Thường trực Hội đồng giám định di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Hội đồng định giá bảo vật quốc gia; hướng dẫn nghiệp vụ cho Hội đồng giám định di vật, cổ vật và Hội đồng định giá di vật, cổ vật của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

8. Về di sản văn hóa phi vật thể:

a) Thẩm định trình Bộ trưởng hồ sơ di sản văn hóa phi vật thể đăng ký với Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hoá của Liên hợp quốc đưa vào Danh sách di sản văn hóa phi vật thể cần bảo vệ khẩn cấp và Danh sách di sản văn hóa phi vật thể Đại diện của nhân loại.